

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn ngành Thanh tra thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và các Nghị định liên quan kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTCP, ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; Quyết định số 194/QĐ-TTCP, ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 20/TTr-TTr ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc đề nghị công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn ngành Thanh tra thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân và xử lý đơn ngành Thanh tra thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế thủ tục hành chính số 04 Mục I, Phần I; thủ tục hành chính số 04 Mục II, Phần I; thủ tục hành chính số 03 Mục III, Phần I của Phụ lục ban hành kèm theo

Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Thanh tra áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (t/h);
- Thanh tra Chính phủ (b/c);
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh :
- + CVP, Các PCVP (đ/b);
- + Trung tâm PVHCC tỉnh (t/h);
- + Cổng thông tin điện tử tỉnh (t/h);
- Lưu: VT, TTHCC.LHP.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN VÀ XỬ LÝ ĐƠN  
NGÀNH THANH TRA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ ÁP DỤNG TRÊN  
ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 393 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 02 TTHC**

STT	Mã số TTHC	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC: TẾP CÔNG DÂN (01 TTHC)</b>								
1	1.010943.000 .00.00.H34	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	Theo khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp công dân : Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở. - Cơ quan trực tiếp	Không	Thông tư 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.	x		x

			<p>công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.</p>	<p>thực hiện: Ban tiếp công dân cấp tỉnh; Bộ phận tiếp công dân của Thanh tra tỉnh, các Sở.</p>					
<b>II LĨNH VỰC: XỬ LÝ ĐƠN (01 TTHC)</b>									
1	2.002499.000.0 0.00.H34	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	<p>Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban tiếp công dân</p>	Không	<p>Thông tư 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.</p>	x		x

				cấp tỉnh; Bộ phận tiếp công dân của Thanh tra tỉnh, các Sở.					
--	--	--	--	---	--	--	--	--	--

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 02 TTHC**

STT	Mã số TTHC	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Cách thức thực hiện		
							Trực tiếp	Trực tuyến	Bưu chính công ích
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC: TIẾP CÔNG DÂN (01 TTHC)</b>								
1	1.010944.000 .00.00.H34	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	Theo khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp công dân : Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo,	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng	Không	Thông tư 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.	x		x

			kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban tiếp công dân cấp huyện; Thanh tra huyện, các phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.						
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC: XỬ LÝ ĐƠN (01 TTHC)</b>									
1	2.002500.000 .00.00.H34	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp huyện, Chánh	Không	Thông tư 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.	x			x

			phản ánh.	Thanh tra huyện, Trưởng phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.  - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Ban tiếp công dân cấp huyện; Thanh tra cấp huyện, các phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.					
--	--	--	-----------	---	--	--	--	--	--

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ: 02 TTHC**

STT	Mã số TTHC	Lĩnh vực/Tên thủ tục	Thời hạn	Cơ quan	Phí, lệ	Tên VBQPPL quy định	Cách thức thực hiện
-----	------------	----------------------	----------	---------	---------	---------------------	---------------------

		<b>hành chính</b>	<b>giải quyết</b>	<b>thực hiện</b>	<b>phí</b>	<b>nội dung thay thế</b>	<b>Trực tiếp</b>	<b>Trực tuyến</b>	<b>Bưu chính công ích</b>
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC: TIẾP CÔNG DÂN (01 TTHC)</b>								
1	1.010945.000 .00.00.H34	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	<p>Theo khoản 1 Điều 28 Luật Tiếp công dân :</p> <p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo,</p>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã.</p>	Không	<p>Thông tư 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân.</p>	x		x



			kiến nghị, phản ánh.						
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC: XỬ LÝ ĐƠN (01 TTHC)</b>								
1	2.002501.000 .00.00.H34	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp xã. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã.	Không	Thông tư 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.			

**Tổng cộng: 06 Thủ tục hành chính** (trong đó: 02 TTHC cấp tỉnh; 02 TTHC cấp huyện; 02 TTHC cấp xã).